

TAND HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17/4/2018

Về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT - TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 159/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2017 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị G; sinh năm 1983; địa chỉ: 235 đường Đ, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nh; sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày đề ngày 21/8/2017, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị G trình bày:

Chị G và anh Nh yêu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã T năm 2008. Thời gian đầu chị G và anh Nh chung sống hạnh phúc, khoảng năm 2015 bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nh chơi bời, không lo làm ăn, thường xuyên bỏ đi mà không nói đi đâu cho gia đình biết, vợ chồng bất đồng trong cách làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị G và anh Nh đã sống ly thân từ khoảng tháng 4 năm 2017 đến nay. Chị G thấy không thể tiếp tục chung sống vợ chồng với anh Nh được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Quá trình chung sống chị G và anh Nh có hai con chung là U, sinh ngày 22/3/2009 và H, sinh ngày 01/11/2011. Sau khi ly thân hai cháu U, H được chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Chị G có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng hai con sau khi ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, tại đơn khởi kiện chị G yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 02 triệu đồng, tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị G rút yêu cầu về cấp dưỡng, không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị G và anh Nh không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Nh vẫn vắng mặt không tham gia tố tụng không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được BLTTDS quy định. Bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Về tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị G khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Nh. Kết quả xác minh, anh Nh sinh sống tại thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”. Điều kiện mở phiên tòa: Bị đơn là anh Nh mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét chị G và anh Nh tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T huyện C, tỉnh Đắk Nông, có một thời gian chung sống hạnh phúc, về sau nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Nh không lo làm ăn, thường xuyên bỏ đi mà không nói đi đâu cho gia đình biết, vợ chồng bất đồng trong cách làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị G và anh Nh đã sống ly thân từ khoảng cuối tháng 4 năm 2017 đến nay. Chị G thấy không thể tiếp tục chung sống vợ chồng với anh Nh được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh Nh. Lời khai của chị G phù hợp với kết quả trả lời xác minh do ông T - Thôn trưởng thôn H, xã T, huyện C, Đắk Nông (Bút lục 27) và bà P - Chi hội trưởng chi hội phụ nữ thôn H, xã T, huyện C, Đắk Nông (Bút lục 28-29) cung cấp. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị G và anh Nh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên cần chấp nhận cho chị G được ly hôn anh Nh, xét lỗi dẫn đến ly hôn là do anh Nh gây ra.

- Về con chung: Xét nguyện vọng của chị G được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung sau khi ly hôn. Hai cháu U, H được chị G trực tiếp nuôi dưỡng từ cuối năm 2016 đến nay. Chị G làm nghề buôn bán, thu nhập ổn định, sức khỏe bình thường, đủ điều kiện nuôi con; nguyện vọng của cháu U được ở với mẹ; do đó cần tiếp tục giao cháu U, sinh ngày 22/3/2009 và H, sinh ngày 01/11/2011 cho chị G trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Xét việc rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị G đối với anh Nh mỗi tháng 2.000.000 đồng là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ đối với yêu cầu này theo quy định tại Điều 219 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai chị G và anh Nh không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập xem xét.

Về án phí: Chị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 219; khoản 2 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 57; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị G.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị G được ly hôn anh Nh (quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án hôn nhân và gia đình có hiệu lực pháp luật).

2. Về con chung: Giao con chung U, sinh ngày 22/3/2009 và H, sinh ngày 01/11/2011 cho chị G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng của chị G đối với anh Nh.

3. Về án phí: Chị G phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000912 ngày 04/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

- Nơi nhận :**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
 - VKSND huyện Cư Jút;
 - Chi cục THADS huyện C;
 - UBND xã T;
 - Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
PHAN THỊ TRÚC LINH
(Đã ký)